

ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO SƠ KẾT, ĐÁNH GIÁ 03 NĂM THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 84/2020/NĐ-CP NGÀY 17 THÁNG 7 NĂM 2020 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁO DỤC

(Kèm theo Công văn số /BGDDT-PC ngày tháng năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. Công tác chỉ đạo triển khai, tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nghị định số 84/2020/NĐ-CP

Đề nghị nêu rõ hình thức chỉ đạo triển khai (công văn, kế hoạch...) cũng như tuyên truyền, phổ biến (hội thảo, hội nghị, đưa tin, bài trên trang thông tin điện tử của đơn vị ...)

II. Tình hình triển khai thi hành Nghị định số 84/2020/NĐ-CP

1. **Đánh giá chung về việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP của các cơ quan, tổ chức, cá nhân**

2. **Đánh giá những kết quả đạt được trong thực tiễn thi hành Nghị định số 84/2020/NĐ-CP**

2.1. **Tình hình thực hiện quy định về phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự, Giáo sư danh dự**

- Cung cấp thông tin các trường hợp đã được phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự, Giáo sư danh dự kể từ khi Nghị định có hiệu lực thi hành đến 31/12/2023 (theo Biểu 1 kèm theo).

- Đánh giá tính hiệu quả, phù hợp của quy định về phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự, Giáo sư danh dự.

2.2. **Tình hình thực hiện quy định về chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tư thục sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận**

- Cung cấp thông tin các trường đã được chuyển đổi kể từ khi Nghị định có hiệu lực thi hành đến 31/12/2023 (theo Biểu 2 kèm theo).

- Đánh giá tính hiệu quả, phù hợp của quy định về chuyển đổi trường tư thục sang trường tư thục hoạt động không vì lợi nhuận tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP.

2.3 **Tình hình thực hiện quy định về học bổng**

- Cung cấp thông tin về việc thực hiện chính sách học bổng khuyến khích học tập (theo Biểu 3 kèm theo) và học bổng chính sách (theo Biểu 4 kèm theo) kể từ khi Nghị định có hiệu lực thi hành đến 31/12/2023.

- Đánh giá tính hiệu quả, phù hợp của quy định về học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách.

2.4. Tình hình thực hiện quy định về miễn, giảm giá vé dịch vụ công cộng

- UBND cấp tỉnh cung cấp thông tin về thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP (*có ban hành văn bản để quy định mức miễn, giảm giá vé dịch vụ công cộng cho học sinh, sinh viên thuộc thẩm quyền quản lý không?*).

- Đánh giá tính hiệu quả, phù hợp của quy định về miễn, giảm giá vé dịch vụ công cộng.

III. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

1. Khó khăn, vướng mắc tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP
2. Khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật khác có liên quan đến việc thực hiện Nghị định số 84/2020/NĐ-CP
3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định 84/2020/NĐ-CP
2. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật khác có liên quan đến việc thực hiện Nghị định 84/2020/NĐ-CP
3. Kiến nghị, đề xuất các nội dung khác

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo sơ kết, đánh giá 03 năm thi hành Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục)

Biểu số 1

| STT | Đối tượng được phong tặng | Thời gian phong tặng | Số Quyết định phong tặng | Minh chứng đã công khai thông tin của người được phong tặng trên trang thông tin điện tử của cơ sở GDĐH |
|-----|---------------------------|----------------------|--------------------------|---|
| ... | ... | ... | ... | ... |
| | | | | |

Biểu số 2

| STT | Tên trường trước khi chuyển đổi | Tên trường sau khi chuyển đổi | Nhà đầu tư ¹ | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|-------------------------------|-------------------------|---------|
| ... | ... | ... | ... | ... |
| | | | | |

Biểu số 3

| STT | Đối tượng | Loại học bổng | Số lượng hưởng | Nguồn kinh phí | Phương thức chi trả |
|-----|-----------|---------------|----------------|----------------|---------------------|
| ... | ... | ... | ... | ... | ... |
| | | | | | |

Biểu số 4

| STT | Đối tượng | Số lượng hưởng | Nguồn kinh phí | Phương thức chi trả |
|-----|-----------|----------------|----------------|---------------------|
| ... | ... | ... | ... | ... |
| | | | | |

¹ Nêu rõ trường do nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập và bảo đảm hoạt động